

**Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ  
khí và Lương thực Thực phẩm  
(MECOFOOD)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2574/BC.MCF.15

Long An, ngày 25 tháng 07 năm 2015

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
6 tháng đầu năm 2015**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng:

**Công ty Cổ phần Xây lắp-Cơ khí và Lương thực Thực phẩm (Mecofood)**

- Địa chỉ trụ sở chính: 29 Nguyễn Thị Bảy-Phường 6- TP.Tân An-T.Long An, Điện

thoại: 072.3521.166 Fax: 072.3820.509 Email: info@mecofood.com.vn

- Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng (Tám mươi tỷ đồng)

- Mã chứng khoán: MCF

**I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2015):**

**1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**

STT	Thành Viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Lê Văn Lộc	Chủ tịch HĐQT	3/3	100 %	
2	Phạm Văn Tò	UV HĐQT	3/3	100 %	
3	Lê Hoàng Nhữ	UV HĐQT	3/3	100 %	
4	Nguyễn Bình Hiền	UV HĐQT			
5	Nguyễn Văn Kiệt	UV HĐQT	3/3	100 %	

Ông Nguyễn Bình Hiền được bầu là thành viên HĐQT kể từ ngày 04/04/2015 cho nên 03 cuộc họp trước đó ông Nguyễn Bình Hiền không tham dự.

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp, các cuộc họp của HĐQT được duy trì đều đặn, Hội đồng quản trị luôn bám sát định hướng của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty để ra các nghị quyết, quyết định các nội dung chủ yếu thuộc chức trách nhiệm vụ của Hội đồng quản trị để chỉ đạo, quản lý giám sát các hoạt động của công ty

**2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:**

Kiểm tra chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong các công việc sau:

- Giám sát công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 theo định hướng của HĐQT và thực hiện chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 cho phù hợp với thực tế của Công ty.

- Chủ tịch HĐQT tham gia các cuộc họp hàng quý để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp.

- Hội đồng quản trị họp cùng với Ban Tổng Giám đốc lập kế hoạch chuẩn bị và tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2015 diễn ra vào ngày 04/04/2015; Chốt quyền và thanh toán cổ tức năm 2014 cho cổ đông.

**Phụ lục số III**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

- HĐQT đặc biệt quan tâm và theo dõi thường xuyên tiến độ thu mua tạm trữ lúa, gạo cho nông dân với số lượng 6.000 tấn vụ Đông Xuân năm 2014 - 2015 theo chỉ tiêu của Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA) giao.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc còn được thực hiện thông qua các báo cáo tình hình hoạt động SXKD trong tháng và kế hoạch, phương hướng tháng tới do Tổng Giám đốc gửi các thành viên HĐQT.

- Ngoài ra, khi có phát sinh những vấn đề thuộc phạm vi thẩm quyền của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty đều xin ý kiến của HĐQT bằng việc triệu tập cuộc họp hoặc bằng văn bản và phải có sự thống nhất của tất cả các thành viên trong HĐQT.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

**II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2015):**

STT	Số Nghị quyết/ Số Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
1	03/NQ-HĐQT.MCF	26/01/2015	I/- Chấp thuận đơn xin từ chức thành viên Ban kiểm soát Công ty của bà Trần Thị Phương, kể từ ngày 26/01/2015 II/- Phê duyệt bổ nhiệm cán bộ Công ty gồm: 1. Ông Nguyễn Văn Cho : giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty 2. Bà Trần Thị Phương : giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty ký quyết định bổ nhiệm cán bộ và giao Ban Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện theo Nghị quyết
2	04/QĐ-HĐQT.MCF	26/01/2015	ĐIỀU 1 : Bổ nhiệm ông: NGUYỄN VĂN CHO - Giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí & Lương thực Thực phẩm ĐIỀU 2 : Ông Nguyễn Văn Cho được hưởng hệ số mức lương chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty hạng I : bậc 2/2 - hệ số 6,31 (bảng hệ số mức lương của viên chức quản lý chuyên trách tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013) ĐIỀU 3 : Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Công ty CP Xây lắp Cơ khí & Lương thực Thực phẩm và ông Nguyễn Văn Cho chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký
3	05/QĐ-HĐQT.MCF	26/01/2015	ĐIỀU 1 : Bổ nhiệm bà : TRẦN THỊ PHƯƠNG - Giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí & Lương thực Thực phẩm ĐIỀU 2 : Bà Trần Thị Phương được hưởng hệ số mức lương chức vụ Kế toán trưởng Công ty hạng I : bậc 1/2 - hệ số 5,65 (bảng hệ số mức lương của

STT	Số Nghị quyết/ Số Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
			<p>viên chức quản lý chuyên trách tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013)  <b>ĐIỀU 3</b> : Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Công ty CP Xây lắp Cơ khí &amp; Lương thực Thực phẩm và bà <b>Trần Thị Phụng</b> chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký.</p>
4	09/NQ-HĐQT.MCF	27/01/2015	<p>1. Phê duyệt:                      - Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2014 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch năm 2015;                      - Báo cáo công tác đầu tư năm 2014 và kế hoạch đầu tư năm 2015.                      2- Phê duyệt thẩm định báo cáo quyết toán tài chính năm 2014 của Ban kiểm soát và phân phối lợi nhuận năm 2014 theo đề nghị của Công ty, với các chi tiêu chính như sau:                      - Tổng doanh thu 826.251.780.102 đồng                      Trong đó: Doanh thu và cung cấp dịch vụ 812.220.063.953 đồng                      - Lợi nhuận trước thuế :24.578.139.379 đồng                      - Lợi nhuận còn lại chia cổ tức sau khi trừ thuế; các khoản khác và trích lập các quỹ 12.800.000.000 đồng                      - Tỷ lệ chia cổ tức trên vốn điều lệ 16 %/năm                      1- Thống nhất các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu năm 2015 để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 thông qua, với các chi tiêu chính sau :                      - Tổng doanh thu 685.000.000.000 đồng                      - Lợi nhuận trước thuế 25.500.000.000 đồng                      - Tỷ lệ cổ tức trên VDL 17%                      4- Phê duyệt báo cáo thù lao Hội đồng quản trị thực hiện năm 2014 là 338.065.000 đồng và kế hoạch thù lao HĐQT năm 2015 là 345.600.000 đồng để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 thông qua                      5- Phê duyệt quỹ tiền lương năm 2014 đưa vào phí với số tiền là 39.184.909.512 đồng; kế hoạch tổng quỹ tiền lương năm 2015 đưa vào phí với số tiền là 40.353.000.000 đồng trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 thông qua                      6- Phê duyệt quỹ lương năm 2014 để dự phòng chi cho năm tài chính 2015 (chi từ ngày 01/4/2015 đến 30/6/2016) tối đa không quá 17% quỹ tiền lương thực hiện của năm 2014 theo đúng quy định của Thông tư số 78/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính</p>

56403  
 CÔNG TY  
 PHÂN  
 P. CƠ  
 NG TH  
 C PHÂN  
 N. T. L.

STT	Số Nghị quyết/ Số Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
			<p>7- Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 là Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC, trình ĐHCĐ thường niên năm 2015 phê duyệt</p> <p>8- Thống nhất giới thiệu nhân sự ứng cử bổ sung HĐQT và BKS nhiệm kỳ III (2014-2018) gồm :</p> <p>-Ứng cử HĐQT : Ông Nguyễn Bình Hiền</p> <p>-Ứng cử BKS : Bà Lương Thị Quỳnh Tuyền</p>
5	18/NQ-HĐQT.MCF	31/03/2015	<p>1- Phê duyệt báo cáo sơ kết hoạt động SXKD Quý I/2015 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch Quý II/2015 với ước thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh chính trong Quý I/2015 như sau :</p> <p>-Tổng doanh thu ước đạt được : 82,272 tỷ đồng, đạt 12,01% so với kế hoạch và đạt 44,76% so với cùng kỳ.</p> <p>-Lợi nhuận trước thuế ước đạt 5,542 tỷ đồng, đạt 21,73% so với kế hoạch và đạt 81,54% so với cùng kỳ.</p> <p>2- Điều chỉnh giới thiệu nhân sự ứng cử bầu bổ sung vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2014 - 2018) là Bà Trần Thị Yến thay cho Bà Lương Thị Quỳnh Tuyền (thay thế Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT.MCF ngày 27/01/2015)</p> <p>3- Thống nhất chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2015 sẽ được tổ chức vào ngày 04 tháng 4 năm 2015 tại Hội trường Công ty Lương thực Long An, địa chỉ: Số 10 đường Củ Luyện, phường 5, TP. Tân An, tỉnh Long An.</p>
6	20/NQ-ĐHCĐ.MCF	04/04/2015	<p><b>PHẦN I: KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2014.</b></p> <p>1/- Thống nhất phê duyệt kết quả SXKD năm 2014 mà Hội đồng quản trị Công ty đã báo cáo và Quyết toán tài chính năm 2014 đã được Ban kiểm soát Công ty thẩm định và được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC công nhận tại văn bản số: 03/2015/BC.KTTC-AASC.HCM, ngày 25 tháng 01 năm 2015; Các nội dung chủ yếu như sau:</p> <p>-Tổng doanh thu và thu nhập khác : 826.251.780.102 đồng.</p> <p>- Tổng lợi nhuận trước thuế: 24.578.139.379 đồng.</p> <p>-Mức cổ tức năm 2014 cho cổ đông góp vốn được chi bằng tiền mặt với tỷ lệ là 16,00%/VĐL 80 tỷ, tương ứng</p>

STT	Số Nghị quyết/ Số Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
			<p>với số tiền cổ tức được chia là 12.800.000.000 đồng.</p> <p>-Mức trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế được thực hiện theo Nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã phê duyệt, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quỹ khen thưởng Ban điều hành không quá 2,5% : 468.873.876 đồng</li> <li>+ Quỹ dự phòng tài chính 10% :1.828.572.000 đồng</li> <li>+ Quỹ phát triển sản xuất 10% : 1.828.572.000 đồng</li> <li>+Quỹ khen thưởng và phúc lợi 10%: 1.828.572.000.đồng.</li> </ul> <p>trong đó : Quỹ khen thưởng 70% là 1.280.000.400 đồng và Quỹ phúc lợi 30% là 548.571.600 đồng.</p> <p>2/- Thống nhất đưa vào Quỹ phát triển sản xuất thu nhập thanh lý tài sản cố định năm 2014 từ lợi nhuận thuần sau thuế chưa phân phối là 142.493.110 đồng.</p> <p>3/- Thống nhất chuyển Quỹ dự phòng tài chính sang Quỹ phát triển sản xuất với số tiền 8.518.570.173 đồng</p> <p>4/- Thống nhất giá trị đầu tư thiết bị và XDCB hoàn thành đã đưa vào sử dụng năm 2014 là 9.816.338.230 đồng.</p> <p>5/- Thống nhất phê duyệt báo cáo thực hiện mức chi thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký hội đồng năm 2014 là 338.065.000 đồng</p> <p>6/- Thống nhất phê duyệt quỹ tiền lương năm 2014 đưa vào phí với số tiền là 39.184.909.512 đồng.</p> <p><b>PHẦN II: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2015.</b></p> <p>1/- Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2015 với các chỉ tiêu chủ yếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Doanh thu: 685 tỷ đồng.</li> <li>-Lợi nhuận trước thuế: 25.5 tỷ đồng.</li> </ul> <p>2/- Phê duyệt kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2015, sau khi trừ chi phí thù lao HĐQT và Ban kiểm soát, thu nhập còn lại được phân phối:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quỹ khen thưởng Ban điều hành: 2,5% .</li> <li>- Thu nhập còn lại sau khi trừ quỹ Ban điều hành được phân phối:</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chia cổ tức cho cổ đông 70%; tương đương 17,00% năm/VĐL 80 tỷ.</li> <li>+ Trích lập các quỹ 30%, trong đó: Quỹ phát triển sản xuất là 20%; quỹ khen thưởng và phúc lợi là 10%.</li> </ul> <p>3/- Phê duyệt kế hoạch đầu tư thiết bị và Xây dựng cơ bản năm 2015 là 12.630.000.000 đồng, ủy quyền cho</p>

STT	Số Nghị quyết/ Số Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
			<p>                     HĐQT và Tổng Giám đốc thẩm định phê duyệt dự án và tổ chức triển khai theo đúng các trình tự quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức hoạt động Công ty.                      4/- Phê duyệt kế hoạch thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký hội đồng năm 2015 là 345.600.000 đồng                      5/- Phê duyệt kế hoạch tổng quỹ tiền lương năm 2015 đưa vào phí với số tiền là 40.353.000.000 đồng tương ứng với kế hoạch lợi nhuận là 25,5 tỷ đồng.                      Tùy theo tình hình thực tế kết quả lợi nhuận thực hiện trong năm, Công ty sẽ trích và thực chi lương trong năm tài chính 2015 đúng theo tinh thần Thông tư 18/2013/TT-BLĐTBXH và 19/2013/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đã hướng dẫn                      6/- Thông nhất chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo quyết toán tài chính năm 2015 là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC-Chi nhánh Thành Hồ Chí Minh.  <b>PHẦN III: BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT.</b>                      1/- Đại hội bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2014-2018)                      - Danh sách trúng cử thành viên HĐQT:                      Ông Nguyễn Bình Hiến 7.096.910 phiếu bầu đạt tỷ lệ 98,26%                      - Danh sách trúng cử thành viên TVBKS:                      Bà Trần Thị Yến 7.155.188 phiếu bầu đạt tỷ lệ 99,06%                      2/- Giao cho Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty căn cứ Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2015 này lập chương trình, kế hoạch và xây dựng các biện pháp cụ thể để quản trị Công ty hoạt động đạt kết quả mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.                 </p>

**III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (6 tháng đầu năm 2015):**

1. Danh sách không còn là người có liên quan  
Không có
2. Danh sách trở thành người có liên quan

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CĐNB	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
<b>1</b>	<b>Trần Thị Yến</b>	<b>TV BKS</b>		<b>39.700</b>	<b>0,496</b>	
	Trần Văn Hiếu		Anh ruột			
	Trần Thị Luông		Chi ruột			
	Trần Thị Xuyên		Chị ruột			
	Ngô Thanh Vân		Chồng			
	Ngô Văn Anh		Con			

**IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (6 tháng đầu năm 2015) :**

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CĐNB	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Lê Văn Lộc</b>	<b>CTHĐQT</b>		<b>30.700</b>	<b>0,3837</b>	
	Lê Thị Phần		Chị ruột			
	Lê Thị Tuyết		Chị ruột			
	Lê Gia Huân		Anh ruột			
	Lê Thị Hương		Chị ruột			
	Lê Văn Châu		Anh ruột			
	Đặng Văn Tôn		Anh ruột			
	Nguyễn Thị Muôn		Vợ	43.300	0,4512	
	Lê Duy Thịnh		Con			
	Lê Thụy Phương Quỳnh		Con			
<b>2</b>	<b>Lê Hoàng Nhữ</b>	<b>UV HĐQT-TGD</b>				
	Nguyễn Thụy Hải Yến		Vợ	-	-	
	Lê Nguyễn Hoàng Trang		Con	-	-	
	Lê Nguyễn Hoàng Tâm		Con	-	-	
	Nguyễn Thị Tri		Mẹ	-	-	
	Lê Hoàng Ngãi		Em ruột	-	-	
	Lê Hoàng Tùng		Em ruột	-	-	
<b>3</b>	<b>Phạm Văn Tô</b>	<b>UV HĐQT</b>		<b>53.000</b>	<b>0,6625</b>	
	Lê Thị Anh		Vợ	47.000	0,5878	
	Phạm Lê Như Quỳnh		Con	-	-	

100000  
 CÔNG T  
 CỔ PH  
 Y LẬP-C  
 A LƯƠNG  
 THỰC PI  
 TÂN AN-

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CĐNB	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Phạm Ngọc Trâm		Con	-	-	
	Phạm Văn Điền		Anh ruột	-	-	
	Phạm Văn Kiềm		Anh ruột	-	-	
	Phạm Thị Ánh		Chị ruột	-	-	
	Phạm Văn Sáng		Anh ruột	-	-	
<b>4</b>	<b>Nguyễn Bình Hiền</b>	<b>UV HĐQT -P.TGD</b>		<b>26.980</b>	<b>0,3372</b>	
	Nguyễn Thắng Ký		Anh ruột	-	-	
	Nguyễn Chiến Công		Anh ruột	-	-	
	Nguyễn Thanh Vinh		Anh ruột	-	-	
	Nguyễn Thanh Tâm		Em ruột	-	-	
	Nguyễn Tâm Minh		Em ruột	-	-	
	Đặng Thị Bé Chính		Vợ	3.000	0,0375	
	Nguyễn Đặng Minh Hiền		Con	-	-	
	Nguyễn Đặng Minh Đức		Con	-	-	
<b>5</b>	<b>Nguyễn Văn Kiệt</b>	<b>UV HĐQT -P.TGD</b>		<b>10.600</b>	<b>0,1325</b>	
	Trần Thị Thu Hương		Vợ	400	0,005	
	Nguyễn Thị Lan Anh		Con	-	-	
	Nguyễn Anh Hoàng Minh		Con	-	-	
	Nguyễn Anh Hoàng Phúc		Con	-	-	
	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		Chị ruột	-	-	
	Nguyễn Anh Tuấn		Anh ruột	-	-	
	Nguyễn Thị Ánh Sương		Chị ruột	-	-	
	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt		Em ruột	-	-	
<b>6</b>	<b>Nguyễn Thị Bảy</b>	<b>T BKS</b>		<b>1.142</b>	<b>0,0142</b>	
	Nguyễn Văn Châu		Anh ruột	-	-	
	Nguyễn Thị Năm		Chị ruột	-	-	
	Nguyễn Thị Chính		Em ruột	5.681	0,071	
	Nguyễn Ngọc Thanh		Em ruột	3.423	0,0427	
	Nguyễn Ngọc Quang		Em ruột	-	-	
	Phạm Duy Thanh		Chồng	-	-	
	Phạm Thụy Tường Vy		Con	-	-	
<b>7</b>	<b>Lê Trường Sơn</b>	<b>TV BKS</b>		<b>22.000</b>	<b>0,275</b>	
	Nguyễn Thị Ngọc		Vợ	-	-	
	Lê Thị Ngọc Anh		Con	-	-	

130  
 OK  
 THU  
 AM  
 LO



**Phụ lục số III**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với CĐNB	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Lê Trường Giang		Con	-	-	
	Lê Minh Đức		Anh ruột	-	-	
	Lê Văn Hữu		Anh ruột	-	-	
	Lê Phước Phần		Anh ruột	-	-	
	Lê Phước Trường		Anh ruột	-	-	
	Lê Thị Thu Trang		Em ruột	-	-	
<b>8</b>	<b>Nguyễn Văn Cho</b>	<b>PTGD</b>		<b>200</b>	<b>0,0025</b>	
	Nguyễn Thị Bền		Chị ruột	-	-	
	Nguyễn Thành Công		Anh ruột	-	-	
	Nguyễn Văn Chiêu		Anh ruột	-	-	
	Trần Ngọc Thu Phụng		Vợ	200	0,0025	
	Nguyễn Thu An		Con	-	-	
	Nguyễn Gia Huy		Con	-	-	
<b>9</b>	<b>Trần Thị Yến</b>	<b>TV BKS</b>		<b>39.700</b>	<b>0,4962</b>	
	Trần Văn Hiếu		Anh ruột	-	-	
	Trần Thị Luông		Chị ruột	-	-	
	Trần Thị Xuyên		Chị ruột	-	-	
	Ngô Thanh Vân		Chồng	-	-	
	Ngô Văn Anh		Con	-	-	
<b>10</b>	<b>Trần Thị Phượng</b>	<b>KTT</b>		<b>5.800</b>	<b>0,0725</b>	
	Huỳnh Thị Dương		Mẹ	-	-	
	Trần Thị Ngọc		Chị ruột	-	-	
	Trần Thị Trâm		Chị ruột	-	-	
	Trần Thị Thủy		Chị ruột	-	-	
	Trần Thị Hồng Duyên		Em ruột	2.000	0,025	
	Trần Quốc Thịnh		Em ruột	-	-	
	Nguyễn Hoàng Điệp		Chồng	400	0,01	
	Nguyễn Thị Bích Chi		Con	-	-	
	Nguyễn Thảo Linh		Con	-	-	

2. Giao dịch cổ phiếu:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Nguyễn Hoàng Điệp	Chồng Bà Trần Thị Phượng	0	0	400	0,005	Khớp lệnh qua sàn

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty):  
 - Giao dịch của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
I	Nguyễn Văn Kiệt	UV HĐQT- P.TGD	16.800	0,21	10.600	0,1325	Bán giải quyết nhu cầu cá nhân

**V. Các vấn đề cần lưu ý khác (6 tháng đầu năm 2015)**

Không có

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
 Ủy viên – Tổng Giám đốc



*Lê Hoàng Như*